

Bản án số: 94/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 16-8-2024
V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Tịnh Thới
2. Ông Hồ Phi Công.*

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hạ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 185/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2024, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2024/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Kim O**, sinh năm 1996 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh **Trần Hoàng H**, sinh năm 1995. (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 11/3/2024, bản tự khai, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim O trình bày:

Trên cơ sở tự nguyện chị và anh Trần Hoàng H sống chung và đăng ký kết hôn vào năm 2017, tại xã Ủ nhân dân xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm, hay cãi nhau. Anh chị không còn sống chung từ tháng 2/2019 đến nay, nên cũng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Nay chị

không còn tình cảm với anh Trần Hoàng H, không thể hàn gắn để tiếp tục sống chung nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Trần Hoàng H.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

- Bị đơn anh Trần Hoàng H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên không có lời trình bày.

Quá trình thu thập chứng cứ thể hiện anh Trần Hoàng H và chị Nguyễn Thị Kim O có đăng ký kết hôn theo quy định. Khi về sống chung với nhau, thì anh chị bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau, nay anh chị không còn tình cảm yêu thương nhau, không có khả năng hòa giải đoàn tụ được.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng, bị đơn không thực hiện đúng nghĩa vụ tố tụng.

Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị Kim O được ly hôn với anh Trần Hoàng H; về con chung: Không có nên không giải quyết; tài sản chung và nợ chung không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Kim O yêu cầu ly hôn với anh Trần Hoàng H nên xác định quan hệ pháp luật là “Ly hôn”; anh Trần Hoàng H có nơi cư trú tại ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Kim O có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt; anh Trần Hoàng H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Kim O và anh Trần Hoàng H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim O và anh Trần Hoàng H tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào 2017, nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Chị Nguyễn Thị Kim O yêu cầu được ly hôn với anh Trần Hoàng H vì cho rằng cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau; anh Trần Hoàng H không đến Tòa án làm việc nên không tiến hành hòa giải được. Tuy nhiên, quá trình xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ đều thể hiện cuộc sống hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Kim O và anh Trần Hoàng H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, anh chị và gia đình hai bên đã tự hòa giải nhưng vẫn không khắc phục được mâu thuẫn. Chứng tỏ, tình trạng hôn nhân của chị Nguyễn Thị Kim O và anh Trần Hoàng H mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim O là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim O khai không có con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Kim O không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[6] Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim O khai không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim O phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

[8] Nhận định của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 36, khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 8, Điều 9, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Kim O được ly hôn với anh Trần Hoàng H.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Không giải quyết.

4. Về nợ chung: Không giải quyết.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim O phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm

ứng án phí chị Nguyễn Thị Kim O đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên lai thu số 0010819 ngày 11/3/2024 được tính trừ vào án phí. Chị Nguyễn Thị Kim O đã nộp đủ án phí.

Chị Nguyễn Thị Kim O, anh Trần Hoàng H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND cấp **xã nơi ĐKKH**;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM
PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Hải